

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/DS-PT

Ngày 29-7-2025

“Tranh chấp bồi thường thiệt

hại do sức khỏe bị xâm hại”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương, ông Quách Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Đoàn Thùy An – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLPT-DS ngày 05 tháng 05 năm 2025 về việc *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại”*, do Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2025/DS-ST ngày 13-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – tỉnh Lâm Đồng) bị kháng cáo, giữa các đương sự:

***/ Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Đức Hòa T1, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 18, ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố T, xã T, tỉnh Đồng Nai) – Có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 03, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 03, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn 3, xã N, tỉnh Lâm Đồng) – Có mặt.

***/ Bị đơn:** 1. Bà Lê Thị A, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 06, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn 06, xã Q, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ 02 lần.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 05, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn 05, xã Q, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ 02 lần.

**/ Người kháng cáo: Bà Nguyễn Đức Hòa T.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Do có mâu thuẫn từ trước, ngày 20-4-2024 bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T đến nhà ông Trương Trung K tại thôn 05, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nói chuyện với bà T1. Quá trình gặp nhau hai bên có xảy ra lời qua tiếng lại, bà A lấy tay nắm tóc kéo ngửa bà T1 ra phía ngoài sân, dùng tay tát vào phần mặt bên phải, bà T dùng chân đá hai cái vào người bà T1, kéo bà T1 ra tới bậc lên xuống nhà ông K làm bà T1 bị ngã. Lúc này, ông K cùng người nhà chạy vào can ngăn thì bà A mới thả bà T1 ra. Sau đó, bà T1 gọi điện thoại báo Công an xã nội dung sự việc đồng thời đến Trung tâm y tế huyện Đ để chữa trị. Hậu quả thương tích của bà T1: Xuất huyết kết mạc mắt phải, bầm tím vùng cằm; xây sát, bầm tím vùng mu bàn tay phải, xây sát vùng hông lưng trái, xây sát 02 (hai) gối, bầm vùng cẳng hai chân. Theo kết quả giám định của Công an xã Hưng Bình tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với bà T1 là 01%.

Do vậy, bà khởi kiện yêu cầu bà A và bà T liên đới chịu trách nhiệm bồi thường các khoản sau:

- Tiền hóa đơn thuốc 2.051.000 đồng

- Tiền 06 ngày nằm viện từ ngày 21/4/2024 đến ngày 26/4/2024 bà không buôn bán được ngày công lao động phổ thông 500.000đồng/ngày x 6 ngày = 3.000.000đồng.

- Bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 2.340.000đồng (mức lương cơ sở hiện nay) x 34 tháng = 79.560.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bà T1 yêu cầu bồi thường là 84.611.000 đồng.

2. Bị đơn bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 20-4-2024 bà A với bà T có tới nhà ông K tại thôn 05, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nói chuyện với bà T1 vì trước đó bà T1 đã nhiều lần xúc phạm tới nhân phẩm của bà. Trong quá trình nói chuyện hai bên có lời qua tiếng lại, bà có tác động nhẹ với bà T1. Bà A, bà T không đồng ý yêu cầu đòi bồi thường của bà T1, bà đồng ý bồi thường số tiền 3.900.000 đồng, trong đó tiền thuốc 2.100.000 đồng, tiền 06 ngày công lao động là 300.000đồng/ngày x 6= 1.800.000đồng.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2025/DS-ST ngày 13-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đức Hòa T1; buộc bị đơn bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Đức Hòa T1: Chi phí điều trị số tiền 2.051.000đ; bồi thường mất thu nhập số tiền 3.000.000đ; bồi thường tổn thất tinh

thần 4.680.0000đ. Tổng số tiền các bị đơn phải liên đới bồi thường là 9.731.000đ (*chín triệu bảy trăm ba mươi một ngàn đồng*). Bà Lê Thị A phải bồi thường 4.865.500đ; bà Nguyễn Thị T phải bồi thường 4.865.500đ. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về lỗi suất chậm thi hành, án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo và yêu cầu thi hành án của các đương sự.

3. Ngày 27-3-2025, nguyên đơn bà Nguyễn Đức Hòa T1 kháng cáo bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án buộc bà Lê Thị A, bà Nguyễn Thị T phải bồi thường tổn thất tinh thần và danh dự, nhân phẩm bằng 34 lần mức lương cơ sở.

4. Tại phiên tòa người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX phúc thẩm giải quyết theo yêu cầu của pháp luật, bị đơn được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt, hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào các lời khai, tài liệu thu thập trong giai đoạn sơ thẩm để giải quyết.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – tỉnh Lâm Đồng).

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến các đương sự, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Đức Hòa T1 nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Đức Hòa T1, xét thấy:

[2.1]. Do có mâu thuẫn từ trước, ngày 20-4-2024 bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T đến nhà ông Trương Trung K tại thôn 05, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nói chuyện với bà T1. Quá trình gặp nhau hai bên có xảy ra lời qua tiếng lại, bà A lấy tay nắm tóc kéo ngửa bà T1 ra phía ngoài sân, dùng tay tát vào phần mặt bên phải, bà T dùng chân đá hai cái vào người bà T1, kéo bà T1 ra tới bậc lên xuống nhà ông K làm bà T1 bị ngã. Tại Thông báo số: 42/TB – CA ngày 16-7-2024 của Công an xã Hưng Bình, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông thông báo kết quả xác minh xử

lý, vụ việc, Công an xã đã trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tật đối với bà T1 tại Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà T1 tại thời điểm giám định là 01%. Ngày 28/5/2024, Công an huyện Đắk R'Lấp đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ – XPHC và số: 28/QĐ – XPHC, xử phạt bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”. Sau khi nhận quyết định bà A, bà T chấp nhận thi hành và không có khiếu nại gì. Quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T chấp nhận bồi thường chi phí điều trị số tiền 2.051.000đ và thu nhập thực tế bị mất trong 06 ngày nằm viện số tiền 3.000.000đ.

[2.2]. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Xét thấy mức tổn thương sức khỏe là 01% nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc các bị đơn bồi thường 02 tháng lương cơ bản x 2.340.000đ = 4.680.000đ là phù hợp.

[2.3]. Bà Nguyễn Đức Hòa T1 kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc các bị đơn phải bồi thường số tiền tổn thất tinh thần là 34 tháng lương tối thiểu tuy nhiên cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới nào chứng minh cho yêu cầu của mình do đó không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Kháng cáo không được chấp nhận nhưng bà Nguyễn Đức Hòa T1 được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Đức Hòa T1, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2025/DS-ST ngày 13-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án khu vực 7 – tỉnh Lâm Đồng):

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân Sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đức Hòa T1; buộc bị đơn bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho bà

Nguyễn Đức Hòa T1: Chi phí điều trị số tiền 2.051.000đ (*hai triệu không trăm năm mươi một nghìn đồng*); bồi thường mất thu nhập số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*); bồi thường tổn thất tinh thần 4.680.000đ (*bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền các bị đơn phải liên đới bồi thường là 9.731.000đ (*chín triệu bảy trăm ba mươi một ngàn đồng*). Bà Lê Thị A phải bồi thường 4.865.500đ (*bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm đồng*); bà Nguyễn Thị T phải bồi thường 4.865.500đ (*bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Lê Thị A và bà Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Đức Hòa T1 không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

3. Đối với những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Tp.HCM ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ;
- TAND khu vực 7 tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS khu vực 7 tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu: THCTP, TDS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạng